

Số: 999/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 868/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Tô Huyền T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 4 N, Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Trần Nhật L**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: A B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tô Huyền T và ông Trần Nhật L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Huyền T và ông Trần Nhật L thuận tình ly hôn (bà Tô Huyền T và ông Trần Nhật L đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn

số 37/2022 do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/10/2022).

- Về con chung: Hai bên khai không có con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Tô Huyền T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Tô Huyền T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002772 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình. Bà T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh;
- UBND Phường F, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;
(Để ghi vào sổ hộ tịch đối với GCNKH số 37/2022 ngày 18/10/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc